

Tổng biên tập

PGS. TS. PHẠM VĂN SƠN

Hội đồng biên tập

GS. TS. VŨ DŨNG

GS. TS. NGUYỄN THỊ MỸ LỘC

GS. TS. PHẠM HỒNG QUANG

GS. TS. THÁI VĂN THÀNH

GS. TS. PHAN VĂN KHA

PGS. TS. PHẠM VĂN SƠN - CHỦ TỊCH

PGS. TS. NGUYỄN XUÂN THỨC

PGS. TS. Đại tá MAI VĂN HÓA

PGS. TS. NGUYỄN VĂN ĐỆ

PGS. TS. BÙI VĂN HỒNG

PGS. TS. DƯƠNG THỊ HOÀNG YẾN

PGS. TS. THÁI THẾ HÙNG

PGS. TS. LÊ VĂN GIÁO

PGS. TS. LÊ KHÁNH TUẤN

PGS. TS. NGUYỄN MẠNH HƯỜNG

PGS. TS. TRẦN THỊ MINH HẰNG

PGS. TS. NGUYỄN NHƯ AN

PGS. TS. NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN

TS. BÙI ĐỨC TỬ - PHÓ CHỦ TỊCH

TS. LÊ HOÀNG HẢO

TS. CHU MẠNH NGUYỄN

TS. THÁI VĂN LONG

TS. LÊ CHI LAN

TS. NGUYỄN ĐỨC DANH

Tòa soạn

Phòng 606, nhà A, số 73 Nguyễn Chí Thanh

Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024.36658762

Fax: 024.36658761

Email: tapchitbgsd@yahoo.com.vn

Văn phòng giao dịch

Tạp TP. Hồ Chí Minh, số 58, đường 6,

khu phố 2, P. Linh Trung, Q. Thủ Đức,

TP. HCM. ĐT: 0916682685

Tài khoản:

1501 201 018 193

Ngân hàng NN&PTNT Hà Nội

PGD Hai Bà Trưng

Giấy phép xuất bản:

Số 510/CBC-BCTƯ Ngày 26/04/2021

của Bộ Thông tin và Truyền thông

Thiết kế và Chế bản:

Đoàn Ngoan

In tại Công ty TNHH In - Thương mại

và Dịch vụ Nguyễn Lâm

MỤC LỤC - CONTENT**NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG - APPLIED RESEARCH**

Nguyễn Phương Anh, Đỗ Thị Ngọc Dương: Day học trực tuyến trong giáo dục đại học Việt Nam thời kỳ đại dịch covid-19 - <i>Online teaching in Vietnamese higher education during the covid-19 pandemic</i>	1
Nguyễn Thanh Nga, Lê Thị Thúy Quỳnh: Thiết kế hoạt động trải nghiệm STEAM trong dạy học Nội dung "Các phép đo"- môn khoa học tự nhiên lớp 6 (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) - <i>Designing STEAM Experiential activities in teaching content "Measurements" - 6th grade Natural Science (general education program 2018)</i>	4
Phạm Hương Giang: Sử dụng hiệu quả kỹ thuật khăn trải bàn trong dạy học Địa lí trung học phổ thông - lấy ví dụ ở Địa lí lớp 11 - <i>Effective use of tablecloth technique in teaching Geography in high school - for example in grade 11 Geography</i>	7
Nguyễn Thị Bích Hạnh: Thực trạng vận dụng phương pháp "bàn tay nặn bột" trong dạy học môn khoa học lớp 5 nhằm phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh - <i>The current situation of applying the method of "hand kneading dough" in teaching Science subject in grade 5 to develop problem-solving capacity for students</i>	10
Phan Thị Nga: Thiết kế đồ dùng, đồ chơi phát triển kỹ năng vận động tinh cho trẻ 24 – 36 tháng tuổi - <i>Designing utensils and toys to develop fine motor skills for children aged 24-36 months</i>	13
Nguyễn Thị Đan Thanh: Sử dụng đoạn hội thoại giúp sinh viên khắc phục những khó khăn khi học kỹ năng nói tiếng Anh - <i>Using dialogue helps learners overcome difficulties when learning speaking skills</i>	16
Lê Thị Thu Hiền: Biện pháp nâng cao hiệu quả giảng dạy kỹ năng nghe cho học sinh khối 10 Trường trung học phổ thông Chu Văn An tỉnh Sơn La- <i>Some methods of enhancing effectiveness in teaching listening skills for students in grade 10 at Chu Van An high school in Son La province</i>	19
Vũ Thị Hương Giang: Giáo dục sớm – một hướng tiếp cận trong việc hình thành khả năng đọc cho trẻ mẫu giáo - <i>Early education – a direction in approaching of forming reading skills for preschoolers</i>	22
Đàm Thị Trung Thu: Kinh nghiệm quốc tế về phát triển đội ngũ giáo viên và bài học vận dụng cho Việt Nam - <i>International experience in developing of contingent of teachers and lessons applied to Vietnam</i>	24
Nguyễn Thị Oanh: Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường ở các trường tiểu học huyện An Lão, Thành phố Hải Phòng đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông 2018 - <i>Developing school education plans in primary schools in An Lao district, Hai Phong city to meet the requirements of the general education program 2018</i>	27
Nguyễn Ngọc Lan, Hoàng Thị Thanh Nga: Giải pháp nâng cao năng lực tự học môn Tin học đại cương cho sinh viên Trường Đại học Nông lâm Thái Nguyên - <i>Solutions to improve self-study capacity subject general informatics for students at Thai Nguyen University of agriculture and forestry</i>	30
Huỳnh Sơn Lâm, Cao Thị Thanh Nghĩa, Huỳnh Hồng Hạnh, Phạm Mai Duy: Giải pháp tạo hứng thú học tập cho sinh viên nhằm nâng cao chất lượng học tập môn Tin học không chuyên tại Trường Đại học Đồng Tháp - <i>Solutions of creating interest in learning for students to enhancing the quality of non-specialist Informatics subject at Dong Thap University</i>	33
Trần Thị Lụa, Vũ Nguyễn Chấn, Huỳnh Thiện Tân: Giải pháp nâng cao kỹ năng tự học cho sinh viên trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 - <i>Solution of improving self-studying for university students in the context of the fourth industrial revolution</i>	36
Vũ Thị Anh Trâm: Một số biện pháp khắc phục những hạn chế thường gặp trong bài giảng điện tử ở tiểu học - <i>Some measures of overcoming common limitations in electronic lectures in primary schools</i>	39
Nguyễn Thị Hồng Minh: Tổ chức dạy học ngữ pháp tiếng Anh thông qua các trò chơi - <i>Organizing teaching English grammar through games</i>	42
Hoàng Văn Trang: Xây dựng chương trình đào tạo theo CDIO - <i>Designing curriculum based on CDIO framework</i>	45
Nguyễn Hồng Giang: Sử dụng phương pháp học tập cộng đồng - <i>Using community learning methods</i>	48
Đào Thị Phương: Phát triển kỹ năng tư duy phản biện cho sinh viên đại học - <i>Developing critical thinking skills for university students</i>	51
Nguyễn Thị Thu Trang: So sánh văn hóa tặng quà giữa người Việt và những người đến từ các nước nói tiếng Anh - <i>Comparing gift-giving culture between Vietnamese and people from English-speaking countries</i>	54
Bùi Thị Anh Dương: Sử dụng giáo cụ trực quan trong dạy học ngoại ngữ - <i>Using visual aids in teaching foreign languages</i>	57
Vũ Thị Phương, Nguyễn Văn Đại, Nguyễn Văn Anh: Tổ chức hoạt động tự học các môn khoa học bằng tiếng Anh cho học sinh ở trường trung học qua website Khan academy - <i>Organizing self-study activities in English for high school students through the Khan academy website</i>	59
Bùi Thị Huyền: Nâng cao khả năng nghe hiểu tiếng Anh của sinh viên ngôn ngữ qua phim ảnh - <i>Enhancing English listening comprehension of language students through movies</i>	62
Trần Thu Hà: Phát triển tư duy phản biện cho sinh viên đại học - <i>Developing critical thinking for college students</i>	65
Nguyễn Thanh Tâm: Các yếu tố ảnh hưởng đến động lực học kỹ năng nghe của sinh viên không thuộc chuyên ngành tiếng Anh - <i>Factors affecting the motivation to learn listening skills of non-major English students</i>	68
Phan Thị Ngọc Bích: Khảo sát về khó khăn của sinh viên trong việc học kỹ năng nghe nói - <i>Surveying on students' difficulty in learning listening and speaking skills</i>	71
Thái Thị Kim Diệu, Phan Thái Anh Thư: Phân tích đối chiếu nguyên âm đơn tiếng Anh và nguyên âm đơn tiếng Việt - <i>Comparative analysis of English single vowels and Vietnamese single vowels</i>	74

Bùi Thị Minh: Một số biện pháp nâng cao kỹ năng nói tiếng Anh cho sinh viên Trường Đại học Điện Lực - <i>Some measures of enhancing English speaking skills for students at electric power university</i>	77
Phạm Thu Hà: <i>Tag questions in english and the equivalent expressions in vietnamese</i>	80
Tài Lê Nhã Mi: Thực thi chính sách dành cho những người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên địa bàn tỉnh Trà Vinh: Thực trạng và giải pháp - <i>Implementing policies for people who operate without responsibility at the commune level in Tra Vinh province: The current situation and solutions</i>	83
Nguyễn Anh: Ứng dụng của bất đẳng thức cauchy-schwarz - <i>Application of the cauchy-schwarz inequality</i>	86
Nguyễn Thị Định, Lê Ngọc Sơn: Phân tích việc sử dụng đồ thị bậc hai để giải bài toán lớp 10 - <i>Analyzing the use of quadratic graph to solve the grade 10 problem.</i>	89
Trần Thị Thu Hiền: Ứng dụng của đạo hàm trong dự án dạy học tích hợp trung học phổ thông - <i>The application of derivatives in the integrated teaching project of high school</i>	92
Trần Ngọc Bích, Phạm Vũ Minh Trang: Thiết kế kế hoạch bài học nội dung số và phép tính lớp 4 theo định hướng phát triển năng lực học sinh - <i>Designing lesson plans with digital content and 4th grade calculus towards the student capacity development</i>	94
Trần Ngọc Bích, Nguyễn Thị Yên: Dạy học một số yếu tố thống kê trong môn Toán lớp 2 - <i>Teaching some statistical elements in Math subject grade 2</i>	97
Trần Ngọc Bích, Phạm Thanh Lệ Thi: Thiết kế kế hoạch bài học nội dung số và phép tính trong môn Toán lớp 2 theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực - <i>Designing lesson plans for numerical and calculus content in Math subject grade 2 towards the developing quality and competence</i>	100
Trần Hải Yến: Nâng cao chất lượng dạy học toán trong các môn học chuyên ngành ở Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Vinh - <i>Enhancing the quality of teaching mathematics in specialized subjects at Vinh University of Technology and Education</i>	103
Kim Anh Tuấn: Nghiên cứu điều khiển Maximum power point tracking bằng phương pháp P&O cho hệ PV độc lập - <i>Researching on controlling Maximum power point tracking by P&O method for independent PV system</i>	106
Trần Quốc Dũng: Thực trạng hoạt động Giáo dục thể chất tại Trường Trung học phổ thông Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng - <i>The current situation of physical education activities at Thanh Khe high school, Da Nang City</i>	109
Mai Xuân Hùng: Nghiên cứu bài tập phát triển sức nhanh tần số động tác cho sinh viên bóng đá, ngành Giáo dục Thể chất Trường Đại học Thể dục Thể thao Đà Nẵng - <i>Studying the exercises to develop speed and frequency of movements for football students, Department of Physical Education, Danang University of Physical Education and Sports.</i>	112
Nguyễn Đình Tuấn: Giá trị của tập luyện thể dục thể thao đối với sức khỏe - <i>The value of exercise for health</i>	114
Nguyễn Thế Tình, Nguyễn Găng, Hoàng Trung Kiên: Thực trạng tổ chức các giải thể thao tại Đại học Huế - <i>The current situation of organizing sports tournaments at Hue University</i>	116
Phan Văn Trường: Sử dụng hệ thống bài tập thể lực chung cho nam sinh viên Lào tại Trường Đại học Hà Tĩnh - <i>Using the general physical exercise system for Lao male students at Ha Tinh University</i>	119
Nguyễn Văn Hải: Tổ chức dạy học bài tập thể dục nhịp điệu để nâng cao thể lực cho nam sinh viên Trường Đại học Tân Trào - <i>Organizing teaching aerobics exercises to enhance physical fitness for male students at Tan Trao University</i>	122
Trần Văn Ba: Nâng cao chất lượng huấn luyện đội tuyển võ chiến đấu tay không tham gia hội thao võ chiến đấu tay không toàn quân năm 2021 - <i>Enhancing the quality of training the empty-handed martial arts team to participate in the all-army hand-to-hand combat martial arts festival in 2021</i>	125
Trần Quang Hùng: Biện pháp rèn luyện thể lực cho học viên đào tạo sĩ quan chỉ huy – tham mưu lục quân cấp phân đội ở Trường Sĩ quan Lục Quân 1 - <i>Measures of physical training for trainees training commanding officers - Army advisers at division level at Army officer school 1</i>	128
Lê Xuân Ngộ: Nghiên cứu đổi mới phương pháp dạy học môn Giáo dục thể chất ở Trường Đại học Hà Tĩnh - <i>Research on innovation of teaching methods of physical education at Ha Tinh university</i>	131
Lê Thị Giang: Biện pháp phòng chống và giảm thiểu tai nạn đuối nước cho trẻ em - <i>Measures prevent and reduce drowning accidents for children</i>	133
Biện Hùng Vỹ: Đánh giá trình độ thể lực của nữ sinh khóa đại học 9 - Trường Đại học Tài nguyên và môi trường TP. Hồ Chí Minh - <i>Đánh giá trình độ thể lực của nữ sinh khóa đại học 9 - Trường Đại học Tài nguyên và môi trường TP. Hồ Chí Minh</i>	136
Nguyễn Thế Thắng: Hứng thú học tập môn giáo dục thể chất của sinh viên Trường Đại học Tài nguyên và môi trường Thành phố Hồ Chí Minh - <i>Researching on the interest of students in physical education at the University of Natural Resources and Environment in Ho Chi Minh City</i>	138
Nhan Bình Phương: Hoạt động giáo dục thể chất của sinh viên Trường Đại học Tài nguyên và môi trường Thành phố Hồ Chí Minh - <i>Physical education activities of students at the University of Natural Resources and Environment of Ho Chi Minh City</i>	140
Nguyễn Thị Bích Hưng: Tổ chức sinh hoạt câu lạc bộ - đáp ứng nhu cầu sân chơi lành mạnh cho học sinh, sinh viên - <i>Organizing club activities - meet the needs of a healthy playground for students</i>	142
Nguyễn Như Phúc: Một số điểm cần chú ý khi tập luyện giảm cân, giảm mỡ cơ thể cho cán bộ, chiến sỹ Trường Sĩ quan Lục quân 1 - <i>Several notes when exercising to lose weight and reduce body fat for Army officers and soldiers 1</i>	145
Nguyễn Xuân Tý: Giải pháp nâng cao hứng thú học tập cho sinh viên năm nhất Trường Đại học Thủ Dầu Một với học phần lí thuyết Giáo dục thể chất - <i>Solutions of enhancing the learning interest for feshman at Thu Dau Mot University with a theoretical course on Physical Education</i>	148
Phạm Văn Hoàng: Đặc điểm tâm - sinh lý của học sinh trung học cơ sở lứa tuổi 13-14 trong dạy học môn chạy cự ly ngắn - <i>Psychophysiological characteristics of junior high school students aged 13-14 in teaching short distance running.</i>	151
Lý Văn Thành: Vận dụng một số trò chơi trong dạy học môn Giáo dục thể chất cho học sinh tiểu học - <i>Applying some games in teaching Physical Education for primary students</i>	153
Lê Thị Thu Hoài, Nguyễn Thu Huyền: Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng dạy học môn Giáo dục thể chất cho sinh viên một số trường đại học tại Hà Nội - <i>Researching on solution of enhancing the quality of teaching Physical Education for students in some university</i>	156
Vương Minh Tuấn: Tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của Đảng Cộng Sản Việt Nam đối với công tác dân vận hiện nay - <i>Ho Chi Minh's thought on the role of the Communist Party of Vietnam in today's mass mobilization</i>	159
Nguyễn Sỹ Thảo: Ý nghĩa của luận điểm “Dùng binh là việc nhân nghĩa, muốn cứu nước, cứu dân” trong tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh - <i>The meaning of the point “Using soldiers is a benevolent act, wanting to save the country and the people ” in Ho Chi Minh military concept</i>	162
Ngô Thị Mây Ước: Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng và một số giải pháp nâng cao đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên hiện nay - <i>Ho Chi Minh's thought on revolutionary ethics and some solutions to improve revolutionary morality for current cadres and party members</i>	165
Nguyễn Xuân Chiến, Nguyễn Thị Hồng Hạnh, Vũ Thị Hậu: Nét độc đáo trong trang trí đồ đồng Đông Sơn - <i>Unique features in Dong Son bronze decoration</i>	168
Bùi Thị Thủy Hằng: Sự lãnh đạo sáng tạo của Đảng cộng sản Việt Nam trong cách mạng tháng 8 năm 1945 - <i>Researching on the creative leadership of the Communist Party of Vietnam in the August 1945 revolution</i>	171
Lê Quỳnh Trang: Đặc điểm nhân cách của người giảng viên giảng dạy nghệ thuật thực hành múa - : Nghiên cứu mối quan hệ giữa tự chủ học tập và tự chủ của giảng viên trong phát triển nghề nghiệp - <i>Researching on the relationship between learning autonomy and autonomy of teachers in professional development</i>	174
Nguyễn Chí Đông: Một số phương pháp dạy học tích cực trong giảng dạy môn những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mac - Lênin cho sinh viên trường đại học Ha Long	177
Đỗ Hà Lan: Nghiên cứu mối quan hệ giữa tự chủ học tập và tự chủ của giảng viên trong phát triển nghề nghiệp	179

Nguyễn Thị Quỳnh Lan: Bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho giáo viên tiểu học người dân tộc thiểu số huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình đáp ứng chuẩn nghề nghiệp - <i>Fostering professional capacity for primary school teachers of ethnic minorities in Mai Chau district, Hoa Binh province to meet professional standards</i>	182
Trần Thị Hồng, Nguyễn Thị Hương: Giải pháp giáo dục đạo đức cho học sinh –sinh viên Trường Cao đẳng Nghề Công nghiệp Thanh Hóa - <i>Solutions of the ethical education for pupils- students of Thanh Hoa Industrial Vocational College</i>	185
Dương Thị Dung: Đào tạo nhân lực theo hướng đáp ứng nhu cầu xã hội - <i>Training human resources towards meeting social needs</i>	187
Dương Thị Hồng Nhung: Nghiên cứu thực trạng động cơ học tập của sinh viên Trường Đại học Hạ Long - <i>Researching on the currents situation of learning motivation of students at Ha Long University</i>	190
Nguyễn Thanh Hòa: Thực trạng văn hóa kinh doanh trong doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh - <i>The current situation of business culture in enterprises have foreign direct investment capital in Quang Ninh province</i>	193
Phạm Thị Dung, Nguyễn Thị Bích Trâm: Phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch ở tỉnh An Giang - <i>Developing tourism technical facilities in An Giang province tỉnh</i>	196
Bùi Thị Lan Hương: Niềm khát khao yêu và được yêu –lời sống đẹp trong thơ Xuân Quỳnh - <i>The desire to love and be loved - beautiful lifestyle in Xuan Quynh's poetry</i>	199
Nguyễn Trọng Hiếu: Biện pháp giáo dục cho học sinh tiểu học qua tập thơ “Góc sân và Khoảng trời” của Trần Đăng Khoa - <i>Some educational measures for primary school students through Tran Dang Khoa's poetry book "Corner of the Courtyard and the Sky"</i>	202
Huỳnh Kim Tường Vi: Một số lưu ý khi xây dựng bài tập dạy câu hỏi cho học sinh lớp 4 trong phân môn Luyện từ và câu theo quan điểm giao tiếp - <i>Several notes when building exercises to teach questions for 4th grade students in the subject Practice words and sentences from the point of view of communication</i>	206
Trần Đức Hùng, Trần Thị Việt Trinh, Nguyễn Ngọc Phương, Võ Ngọc Trinh: Phát triển năng lực sử dụng phép so sánh trong văn miêu tả cho học sinh lớp 4 Trường Tiểu học Chu Văn An, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp - <i>Developing the ability to use comparatives in descriptive writing for grade 4 students at Chu Van An Primary School, Cao Lanh city, Dong Thap province</i>	209
Bê Thị Thu Huyền: Nghiên cứu biểu tượng trang phục trong tiểu thuyết của các nhà văn dân tộc thiểu số miền núi phía bắc sau đổi mới - <i>Researching on symbols of performance costumes in ethnic minority novels in the Northern mountainous region after 1986</i>	212
Mai Thị Minh Thụy: Tiếp thu văn hóa Pháp qua tác phẩm Số Đỏ của Vũ Trọng Phụng - <i>Absorbing French culture through Vu Trong Phung's "Red Numbers"</i>	215
Lương Đức Hiền: Nghiên cứu công tác chuẩn bị của Đảng Trước ngày “Toàn quốc kháng chiến” 19/12/1946 - <i>Studying the Party's preparation work before the day of "National Resistance War" December 19, 1946</i>	218
Nguyễn Thị Nhung: Ngô Nhân Tĩnh và kiểu tác giả nhà nho trong Thập Anh Đường thi tập - <i>Ngo Nhan Tinh and the type of confucian author in Thap Anh Duong poetry collection</i>	221
Đậu Thị Hoài Nam: Giải pháp nâng cao kỹ năng hoạt động nhóm của sinh viên các trường đại học ở thành phố Hồ Chí Minh - <i>Solutions of enhancing the teamwork skills of students at universities in Ho Chi Minh City</i>	224
Đàm Thị Hạnh: Định hướng phát triển những kỹ năng cần thiết cho sinh viên đại học trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 - <i>Orientation to develop the necessary skills for university students in the context of the industrial revolution 4.0</i>	227
Hà Thị Quỳnh: Bồi dưỡng cho giáo viên mầm non kỹ năng lập kế hoạch giáo dục đảm bảo tính đa văn hóa ở vùng dân tộc thiểu số - <i>Fostering preschool teachers in educational planning skills to ensure multiculturalism in ethnic minority areas.</i>	230
Lê Thị Thu Hoài: Phương pháp giải nghĩa từ trong học phần Hội thoại cơ bản dành cho lưu học sinh Lào tại Trường Đại học Hoa lư - Ninh Bình - <i>The method of interpreting the word in the basic conversation module for Lao international students at Hoa Lu University - Ninh Binh</i>	233
Nguyễn Trọng Nhân: Cảnh báo phát hiện lửa trong video bằng phương pháp trừ nền - <i>Fire detection warning in video using background subtraction technique</i>	236
Cần Thị Thùy Linh, Nguyễn Thế Hiệp: Một số giải pháp phát huy vai trò của đoàn thanh niên trong giáo dục ý thức phòng, chống tệ nạn xã hội cho sinh viên Trường Đại học Nội vụ Hà Nội - <i>Some solutions of promoting the role of the youth union in educating the consciousness of preventing and combating social evils for students of Hanoi University of Home Affairs.</i>	238
Lê Thị Thanh Huệ: Xây dựng nội dung giáo dục kỹ năng tự bảo vệ cho trẻ 5-6 tuổi theo tiếp cận trải nghiệm ở trường mầm non - <i>Developing educational content on self-protection skills for 5-6-year-old children according to the experiential approach in preschool.</i>	241
Nguyễn Thị Ngọc Hà: Thiết kế một số hoạt động giáo dục văn hóa ứng xử trong nhà trường cho sinh viên sư phạm vùng Đồng bằng Sông Cửu Long theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông - <i>Designing some cultural and behavioral education activities in schools for pedagogical students in the Mekong Delta according to the professional standards of high school teachers.</i>	244
Lê Thị Thanh Hương: Nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học của đội ngũ giảng viên Trường Đại học sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội - <i>Enhancing the quality of scientific research of the teaching staff of Hanoi University of Physical Education and Sports.</i>	247
Trương Đức Cường, Hứa Thị Toàn: Nâng cao hiệu quả công tác học sinh sinh viên tại Trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật, Đại học Thái Nguyên - <i>Enhancing the efficiency of student management at the college of economics and techniques - Thai Nguyen University</i>	250
Đào Thị Thu Hà: Giá trị của triết lý tu thân nho giáo đối với quá trình tu dưỡng, phấn đấu của sinh viên ngành y - <i>The value of confucian religious philosophy for the cultivation and striving process of medical students</i>	253
Nguyễn Hồng Quang: Vai trò gia đình trong định hướng giá trị đạo đức cho trẻ vị thành niên trong bối cảnh hiện nay - <i>The role of the family in orienting moral values for adolescents in the current context</i>	256
Nguyễn Hương Giang, Vũ Việt Cường: Thiết kế cảm nang hình ảnh di tích Đền Hùng bằng phần mềm đồ họa phục vụ du lịch tỉnh Phú Thọ - <i>Designing the image handbook of Hung temple relic by graphic software for tourism in Phu Tho province</i>	258
Nguyễn Như Ý: Vai trò hợp tác đào tạo giữa doanh nghiệp và nhà trường trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 - <i>The role of training cooperation between enterprises and schools in the context of industrial revolution 4.0</i>	261
Nguyễn Thị Cẩm: Nâng cao kĩ năng nghề nghiệp cho sinh viên sư phạm - <i>Enhancing the professional skills for pedagogical students</i>	263
Trần Đức Nam, Nguyễn Thị Phương: Tăng chất lượng ảnh chứa tin giấu sử dụng kỹ thuật giấu tin mật trong ảnh nhị phân theo khối bit - <i>Enhancing the quality of images containing hidden messages using the technique of hiding secret information in binary images in blocks of bits</i>	265
Đỗ Thị Kim Phương: Nghiên cứu lý luận của Các Mác về các phương pháp sản xuất giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa và ý nghĩa của nó đối với Việt Nam hiện nay - <i>Studying Marx's theory on methods of surplus value production in the capitalist market economy and its significance for Vietnam today</i>	268
Nguyễn Thị Ly: Đổi mới phương pháp dạy học môn giáo dục chính trị tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp - <i>Innovating methods of teaching and learning political education at Dong Thap Community College</i>	271
Trần Thị Hiền: Thiết kế giáo án lịch sử định hướng phát triển năng lực học sinh theo công văn 5512 - <i>Designing history lesson plans oriented to capacity development students according to Official Letter 5512</i>	274
Bạch Thị Thu Hiền: Thực trạng quản lý nguồn tài trợ của doanh nghiệp nhỏ và vừa ở tỉnh Quảng Ngãi hiện nay - <i>The current situation of funding management of small and medium enterprises in Quang Ngai province</i>	277
Nguyễn Đức Chính: Tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 và yêu cầu đặt ra trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn ở nhà trường quân đội - <i>The impact of the industrial revolution 4.0 and the requirements posed in the innovation of content and teaching methods of social Sciences and Humanities at Military schools</i>	280
Nguyễn Thị Bích Phượng: Hình tượng người phụ nữ trong sử thi Ấn Độ - <i>The image of women in Indian epics</i>	283
Nguyễn Thị Như Hương: Giải pháp thúc đẩy phong trào thi đua yêu nước trong hoạt động trợ giúp thương binh, bệnh binh ở Thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình - <i>Solutions of promoting patriotic emulation movement in assisting wounded and sick soldiers in Dong Hoi city, Quang Binh province</i>	286
Nguyễn Trọng Lăng: Thấu cảm với hành vi ủng hộ xã hội của sinh viên Trường Đại học Trà Vinh - <i>Empathizing with pro-social behavior of students at Tra Vinh University</i>	289
Phạm Thị Huệ: Giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ ở Bến Tre thông qua giảng dạy chuyên đề “Quân dân tinh Bến Tre	

tham gia chiến đấu bảo vệ biên giới Tây Nam của tổ quốc (1977 – 1978)” - <i>Educating revolutionary traditions for the young generation in Ben Tre through teaching the topic “Ben Tre province’s soldiers and people participated in the fight to protect the southwestern border of the country (1977-1978)”</i>	292
Phạm Thị Kim Phượng: Nghiên cứu tạo sáp thơm hương tinh dầu vỏ quả cam sành(<i>Citrus Nobilis</i>) - <i>Researching on creating aromatic waxes of citrus peel essential oil (Citrus Nobilis)</i>	295
Phan Thị Thùy Trang, Đinh Thị Huyền: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, con người để phát triển văn hóa và xây dựng con người Việt Nam trong thời kỳ toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế - <i>Applying Ho Chi Minh’s thought on culture and people in order for developing culture and building Vietnamese people in the era of globalization and international integration</i>	298
Trần Bá Hưng: Các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình dạy học các môn Khoa học xã hội và nhân văn ở Trường Sĩ quan Quân đội theo quan điểm sư phạm tích hợp - <i>Factors affecting the teaching process of social sciences and humanities at Military officers’ schools from an integrated pedagogical point of view</i>	301
Tô Thị Minh Tâm: Thực trạng nhu cầu được trợ giúp tâm lý của học sinh trường trung học phổ thông Trần Phú, huyện Tuy An, Tỉnh Phú Yên - <i>The current situation of the need for psychological support of students at Tran Phu High School, Tuy An District, Phu Yen Province</i>	304
Trần Mai Ước, Lưu Đình Vinh: Nghiên cứu tính thống nhất giữa nhận thức và hành động trong tư tưởng yêu nước của Ngô Thi Nhậm - <i>Researching on the unity between perception and action in Ngo Thi Nam’s patriotic thought</i>	307
Trần Thị Bảo Trân: Vai trò của giáo viên chủ nhiệm trong giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên ở các trường cao đẳng, đại học - <i>The role of homeroom teacher in life skills education for students at colleges and universities</i>	310
Trần Thị Kim Thủy, Hoàng Thị Quế: Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường tiểu học Thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp - <i>Life skills education for primary school students in Cao Lanh city, Dong Thap province</i>	313
Bùi Tiến Phú, Phạm Văn Phú: Vấn đề kiểm soát quyền lực đối với cán bộ, đảng viên - <i>Researching on the issue of controlling power over cadres and party members</i>	316
Dương Hoàng Diễm Châu, Nguyễn Thị Bích Phượng: Thực trạng khó khăn trong giao tiếp của học sinh các trường trung học cơ sở tại thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long - <i>The reality of communication difficulties among students in junior high schools in Binh Minh town, Vinh Long province</i>	319
Bùi Tuấn Anh: Phát triển tư duy sáng tạo cho học viên ở các trường sĩ quan quân đội - <i>Developing creative thinking for students at Military officer schools</i>	322
Nguyễn Văn Chương: Nhiệm vụ của giảng viên trong xây dựng văn hóa chất lượng nhà trường - <i>Performing well the duties of teachers is to contribute to building a quality culture of the school.</i>	325
Nguyễn Thị Xuân Mai: Phát triển năng lực ngôn ngữ cho học sinh qua dạy học tiếng việt ở trung học phổ thông - <i>Developing students’ language ability through teaching Vietnamese in high schools.</i>	328
Võ Văn Quân: Rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm cho sinh viên Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương – Nha Trang qua Google Meet - <i>Training teamwork skills for students of the Central College of Pedagogy - Nha Trang via Google Meet.</i>	331
Nguyễn Thị Ngọc Thu: Tìm hiểu một vài yếu tố ảnh hưởng đến sự sinh trưởng và phát triển của trẻ em - <i>Learning some of the factors that influence children’s growth and development.</i>	334
Trần Minh Sang: Nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên các trường đại học - <i>Raising awareness of environmental protection according to Ho Chi Minh ideology for university students.</i>	337
Mai Thị Thu Hằng, Triệu Thu Hương: Nghiên cứu tiềm năng phát triển du lịch sinh thái của tỉnh Lạng Sơn theo hướng phát triển bền vững (nghiên cứu của giảng viên Trường Cao đẳng Sư phạm Lạng Sơn) - <i>Exploring the potential for ecotourism development of Lang Son province towards sustainable development - research of teacher of College Teacher Lang Son</i>	340
Nguyễn Thị Lan, Cẩm Thị Lan Hương, Hồ Trung Hiếu: Tổ chức bồi dưỡng năng lực nghề nghiệp cho giáo viên mầm non theo tiếp cận chu trình - <i>Organize professional capacity building for preschool teachers according to the cyclical approach</i>	343
Nguyễn Ngọc Anh Trâm: Công tác tư vấn tâm lý cho học sinh tại các trường trung học cơ sở huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận - <i>Psychological counseling for students at junior high schools in Ham Thuan Nam district, Binh Thuan province</i>	346
Nguyễn Xuân Sinh: Nâng cao chất lượng tự học của học viên các nhà trường quân đội theo tư tưởng Hồ Chí Minh - <i>Enhancing the quality of self-study of students of military schools according to Ho Chi Minh’s ideology</i>	349
Đỗ Thị Hà, Phạm Quang Huy, Hoàng Thị Hải Yến: Những thuận lợi và khó khăn trong xây dựng đề cương học phần và triển khai giảng dạy các học phần thuộc tổ bộ môn sinh học khi thực hiện chương trình đào tạo phát triển năng lực - <i>Advantages and disadvantages in developing course outlines and teaching courses in the biology department when implementing a competency development training program</i>	352
Phạm Thị Mỹ Đức: Một số giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý chương trình đào tạo cử nhân ngành du lịch trong bối cảnh hiện nay - <i>Some solutions of enhancing the efficiency of managing the bachelor’s degree programs in tourism in the current context</i>	354
Nguyễn Hoài Phương, Nguyễn Huy Khôi: Nghiên cứu thuộc tính và tính năng khác biệt của Internet vạn vật - <i>Researching on the properties and distinctive features of the Internet of Things</i>	357

QUẢN LÝ GIÁO DỤC - EDUCATION MANAGEMENT

Đinh Thị Huyền: Quản lý dạy học môn Toán lớp 1 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở các trường tiểu học huyện An Dương thành phố Hải Phòng - <i>Managing the teaching grade 1 Mathematics subject according to the general education program 2018 in primary schools in An Duong district, Hai Phong city</i>	360
Phạm Văn Lâm: Quản lý hoạt động dạy học tích hợp môn Toán theo hướng tích hợp ở trường trung học cơ sở - <i>Managing integrated teaching activities of Mathematics towards of integration in junior high school</i>	363
Nguyễn Thị Liên: Biện pháp quản lý giáo dục kỹ năng sống cho trẻ thông qua hoạt động vui chơi ở các trường mầm non quận Hà Đông, thành phố Hà Nội - <i>Measures of managing life skills education for children through play activities in preschools in Ha Dong district, Hanoi city</i>	366
Vương Thị Như Quỳnh, Đào Thị Thu Vân, Dương Chí Thiện: Quản lý ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học khối ngành kỹ thuật ở các trường đại học - <i>Managing the application of information and communication technology in teaching engineering at universities</i>	369
Đỗ Đình Đào: Biện pháp quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường trung học phổ thông thành phố Hồ Chí Minh - <i>Measures of managing life skills education activities for students in high schools in Ho Chi Minh City</i>	372
Nguyễn Phúc Huy Tùng: Quản lý công tác đánh giá hoạt động bồi dưỡng năng lực theo hướng dạy học tích hợp cho đội ngũ giáo viên trung học cơ sở - <i>Managing the assessment of capacity building activities towards the integrated teaching for junior high school teachers</i>	375
Nguyễn Thị Hà: Quản lý hoạt động tổ chức trò chơi dân gian theo hướng phát triển kỹ năng vận động cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi tại các trường mầm non huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình - <i>Managing the activities of organizing folk games towards of developing motor skills for preschooler 5-6 years old at preschools in Lac Son district, Hoa Binh province</i>	378
Lê Thị Phương Thanh: Quản lý hoạt động dạy học môn Toán cho học viên quốc tế ở Trường Sĩ quan Pháo binh - <i>Managing Math subject teaching activities for international students at Artillery Officer School</i>	381
Nguyễn Thị Lý: Quản lý công tác thi đua, khen thưởng ở các trường trung học phổ thông trong bối cảnh đổi mới giáo dục - <i>Managing of emulation, commendation and rewarding at high schools in the context innovative education</i>	384
Đoàn Văn Tinh: Quản lý bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho cán bộ quản lý giáo dục ở các học viện, trường sĩ quan quân đội - <i>Management of fostering the professional capacity for educational administrators at Academies and Military Officer schools</i>	387